

Bản án số: 30/2024/HS-ST  
Ngày: 22-5-2024.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Tùng.  
*Các Hội thẩm nhân dân:*  
Bà Lường Thị Thảo;  
Ông Trần Văn Truyền.  
**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.  
**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 25/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**Nguyễn Trung D**, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1987, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung B, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Ph (đã chết); bị cáo có vợ là Đặng Thị H (đã ly hôn), bị cáo sống chung như vợ chồng với Hà Thị T, không đăng ký kết hôn, bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2014, bị Công an huyện Mai Châu xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong ngày 04/4/2014, bị cáo khai có sử dụng nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 28/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 06/01/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*Những người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.  
- Anh Vì Văn D1, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.  
- Bà Hà Thị S, sinh năm 1969, nơi cư trú: Xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2023, Công an xã Nà Phòn chủ trì phối hợp với Công an huyện Mai Châu tiến hành kiểm tra lưu trú tại nhà ở của chị Hà Thị S, sinh năm 1969, địa chỉ xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Tại thời điểm kiểm tra tại nhà chị S có mặt Nguyễn Trung D, sinh năm 1987, nơi cư trú: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nguyễn Văn M, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình và Vì Văn D, sinh năm 1991, nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Quá trình kiểm tra, tổ công tác yêu cầu những người có mặt nếu có tàng trữ đồ vật, hàng cấm thì tự giao nộp. Ngay sau đó, Nguyễn Trung D đã lấy từ trong người 01 ống nhựa, bên trong có chứa 15 gói nhỏ, mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục, D khai nhận đó là ma túy của D. Kiểm tra đối với Vì Văn D1 và Nguyễn Văn M không thu giữ được gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trung D, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trung D khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Chiều ngày 27/12/2023, Dũng đi nhờ xe của một người không quen biết lên khu vực xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến địa phận xã Hang Kia, D xuống xe, đi bộ vào trong xóm thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. D đã dừng lại và hỏi mua được với người đàn ông trên 01 gói ma túy hết số tiền 250.000 đồng. Mua được ma túy, D đi ra đoạn đường vắng và bỏ 02 viên ma túy vừa mua được ra sử dụng hết, số còn lại là Heroine D cất giấu trong người rồi quay về nhà. Cùng ngày, D đi xuống nhà bà Hà Thị S là người quen của D chơi và gặp Nguyễn Văn M, Vì Văn D1 ở đó nên có ở lại ăn cơm và ngủ tại nhà bà S. Khoảng 23 giờ ngày 27/12/2023, khi mọi người đi ngủ D bỏ gói ma túy vừa mua được ra chia nhỏ ra thành 15 gói sau đó cho vào 01 ống nhựa mục đích để bản thân sử dụng dần, sau đó cất giữ trong người, không cho ai biết. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/12/2023 tổ công tác Công an xã Nà Phòn chủ trì phối hợp với Công an huyện Mai Châu đến kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 35/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng trong 15 gói giấy trong phong bì niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Trung D, sinh năm 1987, trú tại xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình” gửi giám định, có tổng khối lượng 0,50 gam, là ma túy loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKSMC ngày 08 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Nguyễn Trung D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Trung D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác:

- Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Trung D, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, không biết là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với Nguyễn Văn M, Hà Thị và Vì Văn D1 quá trình điều tra xác định không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Trung D nên không có căn cứ xử lý.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, bị cáo do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác. Đối với Nguyễn Văn M, Hà Thị S và Vì Văn D1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Nguyễn Văn M vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ đã có ý kiến, tóm tắt như sau: Sáng ngày 28/12/2024, khi Mỹ đang ngủ tại nhà bà Hà Thị S ở xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì có lực lượng Công an đến kiểm tra lưu trú, quá trình kiểm tra tổ công tác đã bắt giữ Nguyễn Trung D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thấy tổ công tác thu giữ từ người bị cáo Dũng 01 ống nhựa bên trong có các gói nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói đều có các chất bột dạng cục màu trắng, nghe D khai đó là ma túy. Việc Nguyễn Trung D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, M không biết, không liên quan.

Vì Văn D1 vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ đã có ý kiến, tóm tắt như sau: Sáng ngày 28/12/2024, khi D1 đang ngủ tại nhà bà Hà Thị S ở xóm N, xã N, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì có lực lượng Công an đến kiểm tra lưu trú, quá trình kiểm tra tổ công tác đã bắt giữ Nguyễn Trung D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thấy tổ công tác thu giữ từ người bị cáo D 01 ống nhựa bên trong có các gói nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói đều có các chất bột dạng cục màu trắng, nghe D khai đó là ma túy. Việc bị cáo Nguyễn Trung D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, D1 không biết, không liên quan.

Tóm tắt lời khai của người làm chứng Hà Thị vắng mặt tại phiên tòa, trong hồ sơ đã có ý kiến: Sáng ngày 28/12/2024, khi đang ở nhà thì có lực lượng Công an đến kiểm tra lưu trú, quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện và bắt giữ Nguyễn Trung D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ ma túy theo

quy định. Bà S thấy tổ công tác thu giữ từ người bị cáo D 01 ống nhựa bên trong có các gói nhỏ màu trắng, bên trong mỗi gói đều có các chất bột dạng cục màu trắng. Việc bị cáo Nguyễn Trung D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bà S không biết, không liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Nguyễn Trung D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/12/2023, tại xóm Nà Chiềng, xã Nà Phòn, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Công an xã Nà Phòn, chủ trì phối hợp với tổ công tác Công an huyện Mai Châu đã bắt quả tang Nguyễn Trung D đang tàng trữ 0,50 gam ma túy, loại Heroine. Quá trình điều tra xác định Dúng tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy

định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.

*(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 35/THA ngày 15/4/2024 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Trung D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quanĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Đồng Tân, huyện Mai Châu;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Phạm Thanh Tùng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thanh Tùng**